

MỘT SỐ VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN VỀ PHÁT TRIỂN NỀN KINH TẾ THỊ TRƯỜNG ĐỊNH HƯỚNG XÃ HỘI CHỦ NGHĨA Ở VIỆT NAM

ĐỖ HOÀI NAM*

Sau 27 năm đổi mới và phát triển đất nước, Hội đồng lý luận Trung ương lại tổ chức Hội thảo chuyên đề về nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam. Khác với hai lần Hội thảo trước của Hội đồng về chủ đề này, Hội thảo năm 2013 mang một tầm vóc khác hẳn và trong bối cảnh trong và ngoài nước đã có nhiều thay đổi lớn.

Đất nước sau 24 năm đổi mới đã thoát khỏi danh sách các nước nghèo để trở thành một nước đang phát triển có thu nhập trung bình thấp và đang đẩy mạnh công nghiệp hóa nhằm đạt mục tiêu đến năm 2020 về cơ bản trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại. Thế và lực tổng hợp của đất nước lớn mạnh gấp nhiều lần so với trước đổi mới. Sau hơn một phần tư thế kỷ hiện hữu, phát triển và định hình ở Việt Nam, nền kinh tế thị trường đã tự khẳng định trên thực tế là nguồn lực lớn nhất và phương thức phát triển kinh tế có hiệu quả nhất nhìn từ góc độ thể chế để tạo lập những tiền đề kinh tế cần thiết cho sự phát triển nhanh và bền vững đất nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam và đang có những bước đi cuối cùng để hoàn tất giai đoạn chuyển sang nền kinh tế thị trường đầy đủ và theo hướng hiện đại. Đổi mới, phát triển

và hội nhập quốc tế trên tầm cao mới trong giai đoạn 2011 – 2020 và tầm nhìn đến năm 2030 sẽ tạo nhiều cơ hội lớn đan xen thách thức lớn cho quá trình phát triển nền kinh tế thị trường theo hướng hiện đại và định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam.

Trên cơ sở thực tiễn và tổng kết thực tiễn phát triển kinh tế thị trường ở Việt Nam, các nhà lãnh đạo và quản lý, chủ doanh nghiệp, các nhà nghiên cứu lý luận chính trị và khoa học xã hội đã ngày càng bồi đắp, làm giàu kiến thức và kinh nghiệm phát triển và quản lý kinh tế thị trường theo dòng chảy của quá trình đổi mới tư duy để có cơ sở tập trung giải quyết những vấn đề lý luận và thực tiễn đã đặt ra từ nhiều năm nay nhưng vẫn còn bị gác lại, hiện đang là lực cản của quá trình phát triển kinh tế thị trường đầy đủ, theo hướng hiện đại và định hướng xã hội chủ nghĩa ở nước ta và những vấn đề mới nảy sinh từ sự thay đổi mới của thế giới và của Việt Nam.

Trong bối cảnh toàn cầu hóa, khu vực hóa và hội nhập quốc tế ngày càng mạnh mẽ, nền chính trị và kinh tế toàn cầu, khu vực đã và đang có nhiều biến đổi

(*) Giáo sư, tiến sĩ, Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam, Ủy viên Hội đồng lý luận Trung ương.

với gia tốc ngày càng lớn hơn, tác động ngày càng trực tiếp và nhanh hơn và ngày càng khó dự báo hơn. Toàn cầu hóa và hội nhập kinh tế đã tạo điều kiện và xung lực mới thúc đẩy toàn cầu hóa và hội nhập ở các lĩnh vực khác và đã khiến cho nhiều thể chế phát triển toàn cầu bị bất cập, đòi hỏi phải được đổi mới và hoàn thiện trên cơ sở một nền tảng lý luận phù hợp.

Sau khủng hoảng tài chính và suy thoái kinh tế toàn cầu năm 2008, khủng hoảng nợ công ở Châu Âu hiện nay và trước tác động trực tiếp với hậu quả ngày càng nghiêm trọng của biến đổi khí hậu và nước biển dâng, hầu hết các quốc gia trên thế giới đều buộc phải thực thi các giải pháp quyết liệt để chuyển đổi mô hình tăng trưởng mà trọng tâm là tái cấu trúc nền kinh tế bằng kinh tế tri thức, khoa học và công nghệ hiện đại, nguồn nhân lực chất lượng cao và quản lý nhà nước, quản trị công ty tiên tiến. Nền kinh tế xanh, hao phí ít tài nguyên, công nghệ sạch, năng lượng tái tạo, thân thiện với môi trường sinh thái nhằm phát triển bền vững được xác định là những nội dung cốt lõi của việc chuyển đổi mô hình tăng trưởng, tái cấu trúc nền kinh tế trong chương trình nghị sự của Chính phủ của nhiều quốc gia, trong đó có Việt Nam.

Với cách đặt vấn đề như trên, từ thực tiễn phát triển đất nước và theo định hướng của Ban Tổ chức Hội thảo, bài tham luận của tôi sẽ đề cập đến một số nhận thức mới ở tầm quan điểm về phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội

chủ nghĩa ở Việt Nam trong giai đoạn 2011 – 2020 và tầm nhìn đến năm 2030.

1. Sự cần thiết phải tiếp tục tạo đột phá trong đổi mới tư duy lý luận và thực tiễn để thực hiện tốt bước chuyển cuối cùng sang nền kinh tế thị trường đầy đủ và theo hướng hiện đại trước năm 2018.

Chính nhờ có đổi mới tư duy, trước hết là tư duy kinh tế và trên cơ sở tổng kết những thành công, yếu kém, khuyết điểm và bài học kinh nghiệm trong những bước chuyển từ nền kinh tế kế hoạch hóa tập trung, quan liêu và bao cấp sang nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa mà Đảng ta đã chính thức thừa nhận *kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa là mô hình kinh tế tổng quát trong suốt thời kỳ quá độ đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam và để đi lên chủ nghĩa xã hội, không thể không phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa. Hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường đồng bộ và hiện đại là tiền đề quan trọng thúc đẩy quá trình cơ cấu lại nền kinh tế, chuyển đổi mô hình tăng trưởng, ổn định kinh tế vĩ mô* ⁽¹⁾.

1.1. Nền kinh tế thị trường mà Việt Nam đang từng bước tạo dựng phải là nền kinh tế thị trường hiện đại.

Nền kinh tế này trước hết phải tuân thủ nghiêm ngặt yêu cầu của những quy luật khách quan của thị trường và kinh tế thị trường. Đó là hệ thống đầy đủ, đồng bộ các loại thị trường và các chủ thể thị trường, tự do cạnh tranh; giá cả được định đoạt trên thị trường tùy thuộc vào

quan hệ cung - cầu và độ khan hiếm hàng hóa; các nguồn lực phát triển được phân bổ chủ yếu theo những tín hiệu của thị trường; nhà nước tôn trọng những quy luật của thị trường và kinh tế thị trường, tạo điều kiện và môi trường để kinh tế thị trường vận hành bình thường, sử dụng các công cụ thị trường là chủ yếu để quản lý và sẵn sàng can thiệp, điều tiết một khi có thất bại của thị trường, v.v...

Nền kinh tế thị trường hiện đại là nấc thang cao nhất trong lịch sử phát triển kinh tế thị trường cho đến nay. Ngoài những đặc trưng chủ yếu mang tính phổ biến và phổ quát của nền kinh tế thị trường tự do nhưng ở trình độ cao hơn, nền kinh tế thị trường hiện đại ngày nay còn mang một số đặc trưng mới. Đó là:

a/ Nền kinh tế thị trường hiện đại phải dựa trên nền tảng sở hữu hỗn hợp của các chủ thể thị trường. Trong nền kinh tế này, sở hữu hỗn hợp dựa trên chế độ cổ phần phải chiếm ưu thế phổ biến.

Sở hữu hỗn hợp chiếm ưu thế phổ biến là kết quả xã hội hóa sản xuất và xã hội hóa sở hữu ở trình độ cao do yêu cầu phát triển của lực lượng sản xuất, cách mạng khoa học và công nghệ, quy mô sản xuất – kinh doanh và trình độ quản lý, v.v... Hình thức sở hữu này ngày càng phát triển và từng bước vượt qua biên giới của một quốc gia cụ thể gắn liền với sự ra đời và phát triển mạnh mẽ của các công ty đa quốc gia và xuyên quốc gia đang đóng vai trò “đầu rồng”, chi phối mạng sản xuất và mạng phân phối toàn cầu và khu vực.

b/ Nền kinh tế thị trường hiện đại

phải dựa trên những thành tựu của khoa học và công nghệ hiện đại, của kinh tế tri thức. Kinh tế tri thức, khoa học và công nghệ hiện đại là một trong những nhân tố quyết định trực tiếp đến sự giàu có, hùng mạnh và văn minh của mọi quốc gia.

Trong nền kinh tế này, kinh tế tri thức, khoa học và công nghệ ngày càng trở thành lực lượng sản xuất trực tiếp, tác động mạnh mẽ đến mọi lĩnh vực phát triển của đất nước và con người. Vì thế, phát triển kinh tế tri thức, khoa học và công nghệ hiện đại là một vấn đề phổ biến, mang tính quy luật và mang tính thời đại đặt ra cho mọi quốc gia.

c/ Nền kinh tế thị trường hiện đại phải có cấu trúc kinh tế hiện đại, trong đó có:

- Công nghiệp – thị trường hiện đại,
- Hệ thống kết cấu hạ tầng hiện đại,
- Các ngành dịch vụ cao cấp (đặc biệt là dịch vụ tài chính và ngân hàng) chiếm ưu thế trong nền kinh tế và có tỷ trọng đóng góp cao nhất cho tăng trưởng,
- Nông nghiệp và nông thôn về cơ bản được phát triển trên nền tảng công nghiệp và thị trường hiện đại,
- Kinh tế tiền tệ và kinh doanh tiền tệ là phổ biến và được vận hành bởi thể chế tiền tệ hiện đại; sự độc lập của Ngân hàng Trung ương,
- Doanh nghiệp cổ phần với chế độ quản trị hiện đại là mô hình kinh doanh phổ biến.

⁽¹⁾ Xem: Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX, tr. 86 - 88, lần thứ X, tr. 69 và lần thứ XI, tr. 107 - 108.

d/ Nền kinh tế thị trường hiện đại dựa trên nguồn nhân lực chất lượng cao, làm chủ được khoa học và công nghệ, trình độ quản lý hiện đại.

Trong nền kinh tế này, “công nhân cổ trắng” có trình độ đại học là phổ biến và các trường đại học, viện nghiên cứu triển khai được phát triển thành doanh nghiệp của ngành công nghiệp không ống khói. Số nhân viên làm việc cho phòng nghiên cứu cơ bản, nghiên cứu triển khai và các vườn ươm công nghệ mới của chính phủ hoặc của công ty từng bước sẽ nhiều hơn số công nhân đứng máy trực tiếp tại các doanh nghiệp sản xuất công nghiệp.

e/ Nền kinh tế thị trường hiện đại được vận hành bởi thể chế thị trường hiện đại, thể chế quản lý nhà nước hiện đại và chế độ quản trị công ty hiện đại.

Nền kinh tế thị trường hiện đại đòi hỏi phải giải quyết tốt mối quan hệ giữa nhà nước - thị trường - doanh nghiệp nhằm thỏa mãn những yêu cầu phát triển trong bối cảnh hiện đại dưới tác động trực tiếp của toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế, của cách mạng khoa học và công nghệ hiện đại và kinh tế tri thức, xã hội thông tin.

Nền kinh tế này cũng đòi hỏi phải giải quyết tốt mối quan hệ giữa kinh tế thị trường, nhà nước pháp quyền và xã hội dân sự trong điều kiện cụ thể và đặc thù về chính trị, kinh tế, xã hội, văn hóa và con người nhằm thực hiện tốt mục tiêu phát triển của mỗi quốc gia.

f/ Nền kinh tế thị trường hiện đại phải dựa trên một hệ thống an sinh xã hội

hiện đại và một hệ thống phúc lợi vì mục tiêu phát triển con người.

Hệ thống an sinh xã hội và phúc lợi xã hội này hỗ trợ người lao động, đặc biệt là người nghèo trước những biến động và rủi ro của thị trường do tác động ngày càng lớn của toàn cầu hóa và biến đổi khí hậu, được xây dựng với sự đóng góp của chủ doanh nghiệp, người lao động, nhà nước và các tổ chức xã hội dân sự.

1.2. Về mặt lý luận cũng như kinh nghiệm thực tiễn của thế giới đã được kiểm chứng và khẳng định, kinh tế thị trường là phương tiện tốt nhất tạo lập cơ sở kinh tế, sức mạnh kinh tế cho sự phát triển hiện đại của mỗi quốc gia. Kinh tế thị trường càng hiện đại và được vận hành có hiệu quả thì cơ sở kinh tế, sức mạnh kinh tế do nó tạo ra càng có điều kiện gia tăng mạnh mẽ thể và lực. Kết luận này là đúng cho mọi quốc gia. Việt Nam không thể là một trường hợp ngoại lệ.

Những thành tựu trong 27 năm đổi mới và phát triển đất nước dưới sự lãnh đạo của Đảng cộng sản Việt Nam là to lớn và có ý nghĩa lịch sử. Chính kinh tế thị trường đã tạo ra cơ sở kinh tế cho những thành tựu phát triển này. Thành tựu càng lớn thì cơ sở kinh tế cho sự phát triển theo định hướng xã hội chủ nghĩa của nước ta càng vững mạnh. Phát triển và quản lý có hiệu quả nền kinh tế thị trường hiện đại là tiền đề tiên quyết về kinh tế để Việt Nam thành công ở tất cả các giai đoạn của quá trình đi lên chủ nghĩa xã hội. Thông

qua kinh tế thị trường hiện đại và bằng kinh tế thị trường hiện đại để xây dựng chủ nghĩa xã hội có thể coi là một đóng góp lý luận của Đảng cộng sản Việt Nam nhằm hình thành hệ thống lý luận cảm quyền và lãnh đạo của Đảng trong điều kiện mới.

Gắn chặt với quá trình đổi mới và là kết quả trực tiếp của quá trình đổi mới, nền kinh tế thị trường từng bước được phát triển và về cơ bản đang được vận hành có hiệu quả, đóng góp ngày càng nhiều vào quá trình phát triển đất nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa, từng bước thực hiện mục tiêu “*dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh; do nhân dân làm chủ*”. Trong quá trình này, nhiều vấn đề lý luận và thực tiễn về kinh tế thị trường, phát triển và quản lý kinh tế thị trường đã được làm rõ để cung cấp cơ sở khoa học cho những quyết định về chủ trương, đường lối, cơ chế và chính sách phát triển của Đảng và Nhà nước. Nhưng cho đến nay vẫn còn không ít vấn đề vướng mắc chậm được luận giải, đang kìm hãm sự phát triển của sức sản xuất xã hội và gây nên những bức xúc trong xã hội, thí dụ như vấn đề sở hữu nói chung và sở hữu đất đai nói riêng, quan hệ nhà nước – thị trường - doanh nghiệp, vai trò chủ đạo của kinh tế nhà nước.

Cần tiếp tục có những đột phá mới về tư duy lý luận để giải quyết những vướng mắc của thực tiễn phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa nhìn từ góc độ chính trị học và kinh tế chính trị học trong quá trình tổng

kết 30 năm đổi mới đất nước và chuẩn bị các Văn kiện của Đại hội Đảng lần thứ XII. Không thể chỉ dựa trên nền tảng của tư duy hiện có để giải quyết một số vấn đề còn bị gác lại từ nhiều năm nay, thậm chí có vấn đề đã được đặt ra từ trước đổi mới, cho đến nay đã gần 30 năm và những vấn đề mới nảy sinh sau khủng hoảng tài chính và suy thoái kinh tế toàn cầu năm 2008, khủng hoảng nợ công ở châu Âu, v.v... Đất nước đang đòi hỏi các nhà nghiên cứu lý luận một nhận thức mới, một tư duy mới, một hệ quan điểm mới trong nghiên cứu khoa học để phát triển sáng tạo nhằm tạo ra những đột phá mới trong nghiên cứu lý luận hiện nay.

2. Một số vấn đề đặt ra cần được tiếp tục tranh luận khoa học để tạo đột phá tư duy lý luận trong nghiên cứu về nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam.

Nền kinh tế Việt Nam được cấu thành bởi hai thành tố là *kinh tế thị trường* và *định hướng xã hội chủ nghĩa*. Hai thành tố này có quan hệ tương tác với nhau, phản ánh tính phổ biến và tính đặc thù và đòi hỏi phải giải quyết hài hòa mối quan hệ giữa phổ biến và đặc thù trong quá trình phát triển và quản lý nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở nước ta. Nếu vi phạm đòi hỏi này chẳng khác gì muốn vỗ tay mà chỉ có một bàn tay?.

Nhìn lại 27 năm phát triển và quản lý nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở nước ta, không phải lúc nào mối quan hệ giữa tính phổ biến là kinh

tế thị trường và tính đặc thù là định hướng xã hội chủ nghĩa cũng được giải quyết tốt. Trong phát triển và quản lý nền kinh tế thị trường, một mặt nhiều đòi hỏi khách quan từ các quy luật của kinh tế thị trường chưa được giải quyết thỏa đáng và mặt khác, nhiều vấn đề phản ánh bản chất và những đặc trưng cơ bản của tính định hướng xã hội chủ nghĩa trong phát triển kinh tế thị trường cũng chưa được coi trọng đúng mức, trong đó có việc luận giải một số đặc trưng chưa tạo được sự đồng thuận xã hội cao. Có khi chỉ vì quá nhấn mạnh đến bảo đảm định hướng xã hội chủ nghĩa nên đã không đáp ứng được những quy luật khách quan của kinh tế thị trường và ngược lại chỉ đơn thuần coi trọng thị trường, chạy theo các mục tiêu tăng trưởng kinh tế mà hy sinh mục tiêu xã hội và phát triển con người. Trong tư duy của một số người dường như vẫn có sự không thanh thoát, thậm chí có mâu thuẫn trong việc giải quyết mối quan hệ giữa kinh tế thị trường và định hướng xã hội chủ nghĩa.

Từ nhận định tổng quát trên, chúng tôi cho rằng trong giai đoạn 2013 – 2018 cần phải:

a/ Phát triển nền kinh tế thị trường đầy đủ theo hướng hiện đại trên cả hai phương diện kết cấu và thể chế.

b/ Định hình rõ nét hơn và tạo sự đồng thuận xã hội rộng lớn hơn về những nội dung biểu hiện định hướng xã hội chủ nghĩa trong phát triển kinh tế thị trường xét cả trên phương diện lý luận lẫn phương diện thực tiễn.

Dưới đây là một số ý kiến của chúng tôi về nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa của Việt Nam, trong đó có ý kiến cần được tiếp tục nghiên cứu, tranh luận khoa học trong sinh hoạt lý luận của giới nghiên cứu lý luận nói chung và Hội đồng lý luận Trung ương nói riêng.

2.1. Về những vấn đề mang tính phổ biến mà Việt Nam cần giải quyết để hình thành nền kinh tế thị trường hiện đại.

Ở đây có hai loại vấn đề cần giải quyết. Đó là:

a/ Phải hình thành đầy đủ và đồng bộ các loại thị trường, tôn trọng các quy luật của thị trường và giải quyết hài hòa quan hệ nhà nước – thị trường – doanh nghiệp; chủ động và tích cực hội nhập vào nền kinh tế toàn cầu và khu vực.

b/ Phát triển và quản lý có hiệu quả nền kinh tế thị trường hiện đại với những đặc trưng cơ bản, mang tính phổ biến với tất cả các quốc gia, không phân biệt chế độ chính trị. Thiếu những đặc trưng cơ bản này thì nền kinh tế thị trường ở Việt Nam không thể được coi hiện đại.

Ở mục 1 của bài viết, chúng tôi đã phác họa 6 đặc trưng cơ bản của một nền kinh tế thị trường hiện đại mà Việt Nam cần hướng tới nhằm mục đích nêu vấn đề để rộng đường thảo luận khoa học ở nhiều chiều cạnh. Trong những đặc trưng này, chúng tôi muốn được nhấn mạnh đến 2 luận điểm :

+ *Nền kinh tế thị trường hiện đại của Việt Nam phải là cơ sở kinh tế cho sự phát triển đất nước từng bước hiện đại*

và theo định hướng xã hội chủ nghĩa. Nền kinh tế thị trường hiện đại này theo chúng tôi về cơ bản phải dựa trên nền tảng của sở hữu hỗn hợp cổ phần của các chủ thể công, chủ thể tư và hỗn hợp cổ phần giữa các chủ thể công với các chủ thể tư tham gia thị trường. Sở hữu hỗn hợp dựa trên chế độ cổ phần là một hình thức biểu hiện rất quan trọng của trình độ xã hội hóa sản xuất và phải được coi là một hình thức cơ bản và rất phổ biến của công hữu đa sở hữu, góp phần quyết định để công hữu đa sở hữu từng bước chiếm ưu thế và giữ vai trò chủ thể trên thực tế.

+ Kinh tế tri thức, khoa học và công nghệ, nguồn nhân lực chất lượng cao và thể chế quản lý hiện đại là nhân tố quyết định sự giàu có, hùng cường và văn minh của Việt Nam.

Dựa vào 2 luận điểm này, chúng tôi có nhận thức mới là nền kinh tế thị trường hiện đại ở Việt Nam là nền kinh tế công hữu đa sở hữu (chứ không phải công hữu đơn nhất) ngày càng được xã hội hóa để đạt trình độ hiện đại (tức sở hữu xã hội trực tiếp theo quan niệm của K.Max), trong đó có một bộ phận cấu thành rất quan trọng được hình thành dựa trên chế độ hỗn hợp cổ phần của các chủ sở hữu tham gia thị trường là chủ yếu và ngày càng chiếm ưu thế. Nền kinh tế này dựa trên nền tảng kinh tế tri thức; khoa học và công nghệ hiện đại; nguồn nhân lực chất lượng cao và thể chế quản lý hiện đại và là cơ sở kinh tế quyết định sự thành công trong quá trình phát triển theo hướng hiện đại và

góp phần rất quan trọng vào việc bảo đảm định hướng xã hội chủ nghĩa trong phát triển của đất nước.

Trở lại nguyên bản tiếng Đức, chúng ta thấy C.Mác sử dụng khái niệm sở hữu xã hội (*Das gesellschaftliches Eigentum*), tức sở hữu được xã hội hóa và phản ánh trình độ xã hội hóa sản xuất và xã hội hóa sở hữu, để phân biệt với sở hữu tư nhân. Người rất đề cao vai trò của các công ty cổ phần và hình thức sở hữu cổ phần. Theo Người, sở hữu cổ phần và công ty cổ phần sẽ là phổ biến, là “điểm quá độ tất yếu dẫn tới sự chuyển hóa ngược của tư bản thành sở hữu của những người sản xuất tách biệt nhau và trở thành sở hữu xã hội trực tiếp”⁽²⁾.

“Sản xuất tư bản chủ nghĩa của những công ty cổ phần đã không còn là nền sản xuất tư bản nữa”⁽³⁾. “Đó là sự thủ tiêu tư bản với tư cách là sở hữu tư nhân trong khuôn khổ bản thân phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa”⁽⁴⁾. “Công ty cổ phần trực tiếp mang hình thái tư bản xã hội (tư bản của những cá nhân trực tiếp liên hiệp với nhau), còn những xí nghiệp của nó biểu hiện ra là các xí nghiệp xã hội đối lập với các xí nghiệp tư nhân”⁽⁵⁾.

Công hữu đa sở hữu trong nền kinh tế thị trường hiện đại, định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam có phải chính là

(2) Xem: C.Mác và F.Ăngghen, *Toàn tập*, tập 25, phần I, Nxb Sự Thật, tr. 480.

(3) Xem: *sđđ*, tập 5, tr. 493.

(4) Xem: C.Mác, *Tư bản*, tập 1, phần II, Nxb Sự thật, tr. 534.

(5) Xem: *sđđ*, tr. 534.

sở hữu xã hội mà C.Mác quan niệm không? Nếu đồng tình theo chiều thuận với luận điểm này thì tất yếu phải coi sở hữu hỗn hợp dựa trên chế độ cổ phần là một hình thức trực tiếp của sở hữu xã hội (công hữu đa sở hữu) và phải thường xuyên chăm lo phát triển có hiệu quả hình thức sở hữu xã hội trực tiếp này. *Phải chăng trở lại cội nguồn những luận điểm của C.Mác về sở hữu xã hội trực tiếp là rất cần thiết để khẳng định những giá trị phổ biến, mang tính quy luật nhằm định hướng cho việc giải quyết những vấn đề lý luận và thực tiễn về chế độ sở hữu, hình thức sở hữu cơ bản và thể chế vận hành của nó trong nền kinh tế thị trường hiện đại định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam?*

2.2. Về định hướng xã hội chủ nghĩa trong phát triển nền kinh tế thị trường hiện đại ở Việt Nam.

Cần tiếp tục nghiên cứu, tọa đàm khoa học dựa trên những căn cứ khoa học, không né tránh, giáo điều và duy ý chí để có những nhận thức mới, tư duy mới về nội dung định hướng xã hội chủ nghĩa và những điều kiện kinh tế - chính trị - xã hội thực hiện phù hợp với sự phát triển nhanh và bền vững của nền kinh tế thị trường hiện đại ở Việt Nam dưới tác động mạnh mẽ của toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế.

Tính định hướng xã hội chủ nghĩa hay nói một cách khác bản chất của nền kinh tế thị trường ở Việt Nam phản ánh tính đặc thù của Việt Nam trong quá trình phát triển. Nền kinh tế thị trường ở Việt Nam vừa phải được phát triển theo

những quy luật khách quan của thị trường và kinh tế thị trường, vừa phải được định hướng, điều tiết và giám sát cho phù hợp với bản chất và những nguyên tắc của một xã hội đang định hướng từng bước đi lên chủ nghĩa chủ nghĩa xã hội, chứ chưa phải đã là xã hội xã hội chủ nghĩa.

Sự phù hợp với bản chất và những nguyên tắc của chủ nghĩa xã hội trong quá trình phát triển kinh tế thị trường ở Việt Nam là một quá trình lâu dài, từ chưa đầy đủ, hoàn thiện đến đầy đủ, hoàn thiện. Nhận diện đúng trạng thái phát triển của xã hội trong từng giai đoạn trên con đường xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam để có những quyết sách phát triển và quản lý phù hợp, tránh ngộ nhận có thể dẫn đến sai lầm duy ý chí, siêu hình là rất quan trọng.

Một trong những vấn đề cơ bản, quyết định bản chất và đặc trưng đặc thù của nền kinh tế thị trường ở nước ta là cụ thể hóa những nội dung cơ bản phản ánh định hướng xã hội chủ nghĩa trong phát triển đất nước nói chung và phát triển kinh tế thị trường nói riêng. Lần đầu tiên, nội dung của tính định hướng xã hội chủ nghĩa trong phát triển kinh tế thị trường được chính thức luận giải rất khái quát trong Văn kiện Đại hội Đảng lần thứ IX và được nhắc lại ở Đại hội Đảng lần thứ X. Từ đó cho đến nay chưa có những bước tiến mới trong việc tiếp tục cụ thể hóa những nội dung phản ánh tính định hướng này. Có thể coi đây là một món nợ phải trả của các nhà nghiên cứu khoa học xã hội Việt Nam trong dịp Tổng kết 30

năm đổi mới đất nước và đóng góp vào việc xây dựng các Văn kiện của Đại hội lần thứ XII của Đảng. Cuộc Hội thảo khoa học của Hội đồng lý luận lần này là cơ hội để các nhà khoa học “sôi sáo” vấn đề nhằm tạo điều kiện cho việc nghiên cứu và tọa đàm khoa học tiếp sau.

Xã hội Việt Nam, nền kinh tế Việt Nam không phải là tư bản chủ nghĩa nhưng trong nhiều thập kỷ nữa cũng chưa phải là xã hội chủ nghĩa, mà là định hướng xã hội chủ nghĩa. Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (Bổ sung, phát triển năm 2011) đã xác định những định hướng lớn về phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, quốc phòng, an ninh, đối ngoại để phát triển đất nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa. Những định hướng lớn này bao gồm cả những nội dung phát triển mang tính phổ biến, có giá trị chung toàn cầu lẫn những nội dung phát triển đặc thù của Việt Nam, nhất là những nội dung có liên quan đến định hướng chính trị của sự phát triển. Chúng cần phải được tiếp tục bổ sung mới, hoàn thiện, cụ thể hóa và thể chế hóa nhằm đáp ứng những đòi hỏi của đất nước ở từng giai đoạn phát triển theo định hướng xã hội chủ nghĩa dưới tác động ngày càng trực tiếp và mạnh mẽ của toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế; của kinh tế thị trường, nhà nước pháp quyền và xã hội dân sự. Tính định hướng xã hội chủ nghĩa trong phát triển kinh tế thị trường, nhìn trên tổng thể cũng bị chi phối bởi những định hướng lớn về phát triển đất nước, đặc biệt là

những nội dung phản ánh định hướng chính trị mà Đảng ta đã quyết định. Mặt khác cũng cần nhấn mạnh, những nội dung của định hướng xã hội chủ nghĩa trong phát triển kinh tế thị trường cũng chịu chi phối bởi tính chất của nền kinh tế Việt Nam – một nền kinh tế chưa phải là xã hội chủ nghĩa, mà đang từng bước quá độ đi lên chủ nghĩa xã hội chủ nghĩa. Hiện tại chưa ai có thể hình dung được trước một vài chục thập kỷ về nền kinh tế xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam, cho dù là trên những nét tổng quát nhất. Nhưng có một điều cần khẳng định rằng, nền kinh tế định hướng xã hội chủ nghĩa và nền kinh tế xã hội chủ nghĩa rất khác nhau về trình độ phát triển. Vì thế, về mặt nhận thức, tư duy và quan điểm cần nhấn mạnh, nhiều nội dung phản ánh tính chất xã hội chủ nghĩa mà chúng ta kỳ vọng chưa thể và không thể thực hiện được trong nền kinh tế đang được phát triển theo định hướng xã hội chủ nghĩa. Chỉ có thực tiễn mạch bảo và trên cơ sở tổng kết thực tiễn ở từng giai đoạn phát triển đất nước tiếp nối nhau dưới sự cầm quyền và lãnh đạo của Đảng cộng sản Việt Nam mới có thể tìm được lời giải đáp cho vấn đề này. Làm khác đi là không biện chứng, là duy ý chí, siêu hình.

Để góp phần cụ thể hóa định hướng xã hội chủ nghĩa trong phát triển kinh tế thị trường, hay nói một cách khác là luận giải bản chất của nền kinh tế thị trường ở Việt Nam, chúng tôi ngày càng theo đuổi cách tiếp cận về định hướng chính trị của mục tiêu phát triển

và những mối quan hệ lớn, những nhân tố cơ bản tác động đến việc thực hiện định hướng chính trị của mục tiêu phát triển đất nước. Cách tiếp cận này cũng đòi hỏi phải phân biệt rõ mục tiêu và phương tiện thực hiện mục tiêu. Phải kiên định theo định hướng chính trị của mục tiêu phát triển của đất nước đã lựa chọn. Đó là nguyên tắc bất biến. Còn việc quyết định phương tiện để thực hiện mục tiêu thì phải căn cứ vào yêu cầu của thực tiễn và hiệu quả thực hiện, chứ không phụ thuộc vào những mong muốn kỳ vọng, chủ quan duy ý chí. *Định hướng chính trị của mục tiêu phát triển đất nước, những mối quan hệ lớn cần phải giải quyết trong quá trình phát triển này và sự lãnh đạo của Đảng, quản lý của Nhà nước pháp quyền Việt Nam của dân, do dân và vì dân quyết định bản chất khác biệt và phản ánh nội dung định hướng xã hội chủ nghĩa của nền kinh tế thị trường Việt Nam.* Còn các phương tiện để đạt mục tiêu thì không.

Với cách đặt vấn đề như vậy, chúng tôi cho rằng phát triển sở hữu nhà nước và kinh tế nhà nước không phải là mục tiêu mà chỉ là một trong những phương tiện để thực hiện mục tiêu phát triển đất nước và nếu hoạt động có hiệu quả thì góp phần làm cho “dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”. Làm rõ điều này là cần thiết vì cho đến nay chúng ta vẫn quan niệm sở hữu nhà nước và kinh tế nhà nước là thành tố cơ bản trong những nội dung phản ánh định hướng xã hội chủ nghĩa trong phát triển

kinh tế thị trường ở Việt Nam.

Theo chúng tôi, nội dung của định hướng xã hội chủ nghĩa trong phát triển kinh tế thị trường ở Việt Nam được xác định bởi một số đặc thù quốc gia trong phát triển và được thể hiện ở:

a/ Phát triển kinh tế thị trường phải nhằm góp phần thực hiện mục tiêu của sự phát triển đất nước là từng bước quá độ lên chủ nghĩa xã hội, làm cho “dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh; do nhân dân làm chủ”.

Bằng phát triển kinh tế thị trường hiện đại và thông qua phát triển kinh tế thị trường hiện đại để từng bước tạo lập những cơ sở kinh tế – kỹ thuật cần thiết cho việc phát triển đất nước theo hướng hiện đại trong nhiều thập kỷ tới, trước mắt đến năm 2020 về cơ bản trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại và đến giữa thế kỷ này trở thành nước công nghiệp hiện đại, nhằm phát triển toàn diện con người Việt Nam với vị thế là chủ và làm chủ đất nước. Chỉ có trên cơ sở này thì mới góp phần làm cho dân giàu, nước mạnh và có điều kiện kinh tế để giải quyết tốt hơn vấn đề dân chủ, công bằng, văn minh; do nhân dân làm chủ.

b/ Giải quyết tốt những mối quan hệ lớn trong quá trình thực hiện mục tiêu phát triển đất nước ở từng giai đoạn quá độ lên chủ nghĩa xã hội.

Trong khuôn khổ bài viết này, chúng tôi mới nêu những mối quan hệ lớn⁽⁶⁾

⁽⁶⁾ Xem: Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI, *sđd*, tr. 72 - 73.

mà chưa có điều kiện đi sâu vào nội dung của từng mối quan hệ. Những mối quan hệ lớn này phải cấu thành những nguyên tắc phản ánh đặc thù quốc gia trong phát triển và quản lý nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam. Đó là:

b.1. Quan hệ hài hòa giữa đổi mới, ổn định và phát triển đất nước.

b.2. Quan hệ hài hòa giữa đổi mới kinh tế và đổi mới chính trị.

b.3. Quan hệ hài hòa giữa xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

b.4. Quan hệ hài hòa giữa giữ vững độc lập, tự chủ trong phát triển và chủ động, tích cực hội nhập quốc tế, hợp tác phát triển.

b.5. Quan hệ hài hòa giữa tuân thủ tính quy luật và coi trọng tính đặc thù quốc gia trong phát triển kinh tế thị trường hiện đại và định hướng xã hội chủ nghĩa.

b.6. Quan hệ hài hòa giữa tăng trưởng kinh tế và thực hiện phân bổ thành quả tăng trưởng đảm bảo tạo động lực, công bằng và tiến bộ xã hội.

b.7. Quan hệ hài hòa giữa phát triển kinh tế và phát triển xã hội, phát triển văn hóa, bảo vệ và làm giàu môi trường theo yêu cầu phát triển bền vững.

c/ Bảo đảm hiệu lực và hiệu quả quản lý của nhà nước pháp quyền Việt Nam của dân, do dân và vì dân dưới sự lãnh đạo của Đảng cộng sản Việt Nam trong quá trình phát triển đất nước nói chung và phát triển kinh tế thị trường hiện đại.

Nhà nước pháp quyền Việt Nam của dân, do dân và vì dân dưới sự lãnh đạo

của Đảng cộng sản Việt Nam là một thành tố nội tại của mô hình kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam. Đây là cái đặc thù, riêng có của nền kinh tế thị trường ở Việt Nam và phản ánh sự khác biệt về bản chất so với những nền kinh tế thị trường khác trên thế giới. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của Nhà nước pháp quyền Việt Nam của dân, do dân và vì dân dưới sự lãnh đạo có bản lĩnh và trí tuệ của Đảng cũng đồng thời là nhân tố quan trọng nhất để đảm bảo định hướng xã hội chủ nghĩa trong phát triển kinh tế thị trường ở Việt Nam.

Trong lời kết chúng tôi muốn một lần nữa nhấn mạnh, phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam là một sự nghiệp chưa có tiền lệ trong lịch sử. Để thành công, Đảng cộng sản Việt Nam phải lãnh đạo sự nghiệp này một cách khoa học, khẳng định bản lĩnh cầm quyền và trí tuệ cầm quyền. Đảng phải thông qua thực tiễn và trên cơ sở tổng kết thực tiễn Việt Nam, chất lọc những thành tựu lý luận phát triển với tư cách là những giá trị chung, phổ biến của nhân loại và tham khảo kinh nghiệm phát triển của nhiều nước trên thế giới nhằm bồi đắp bản lĩnh, kinh nghiệm và trí tuệ của Đảng để giải quyết tốt mối quan hệ giữa những vấn đề mang tính phổ biến toàn cầu với những vấn đề đặc thù quốc gia trong phát triển nền kinh tế thị trường hiện đại, định hướng xã hội chủ nghĩa trên tất cả những cung đường định hướng đi lên chủ nghĩa xã hội của Việt Nam.

